CTCP Thủy điện Thác Mơ (HSX: TMP)

FireAnt

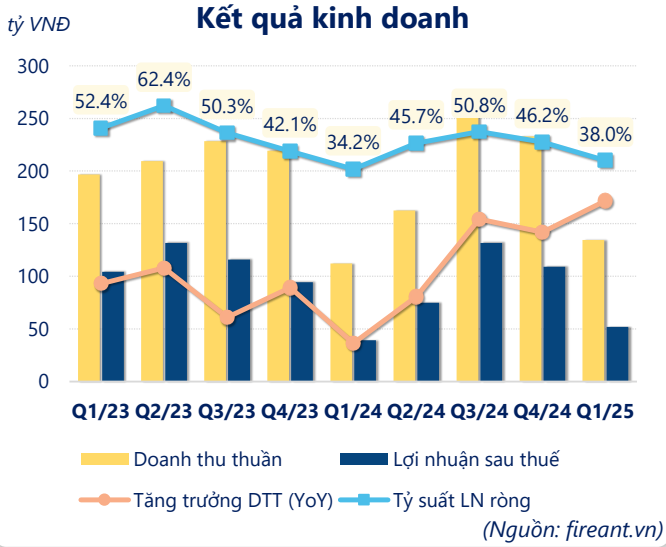
Ngày 31/03/2025	66,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-0.9%	**-4.7%**	**2.4%**

ROE — 2024: **22.4%** — +/- YoY ▼ 5.4%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	135 tỷ VNĐ	▼ 98.0 ▼ 42.2%	▲ 23.0 ▲ 20.2%
LN gộp	80.9 tỷ VNĐ	▼ 43.1 ▼ 34.7%	▲ 21.3 ▲ 35.8%
LN thuần	63.9 tỷ VNĐ	▼ 66.1 ▼ 50.8%	▲ 18.5 ▲ 40.8%
LN sau thuế	52.1 tỷ VNĐ	▼ 56.9 ▼ 52.2%	▲ 12.9 ▲ 33.0%

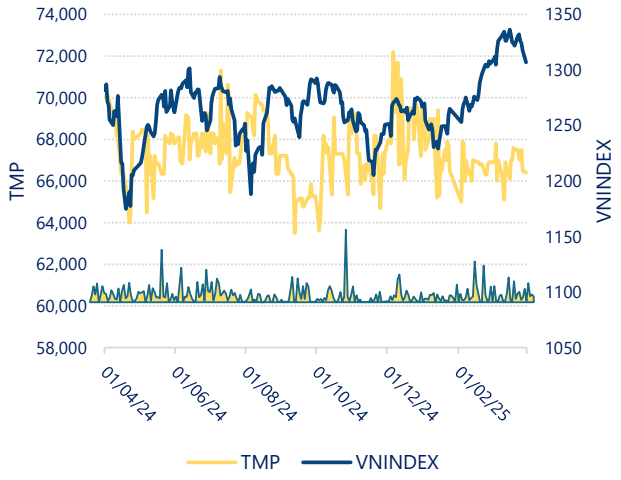
	2024	YoY
DT thuần	764 tỷ VNĐ	▼ 90.0 ▼ 10.6%
LN gộp	442 tỷ VNĐ	▼ 97.0 ▼ 18.0%
LN thuần	426 tỷ VNĐ	▼ 128 ▼ 23.2%
LN sau thuế	355 tỷ VNĐ	▼ 105 ▼ 22.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

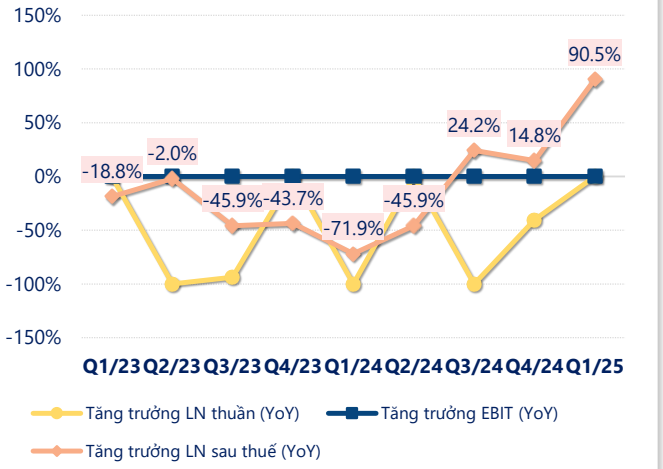


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Thủy điện Thác Mơ (HSX: TMP)

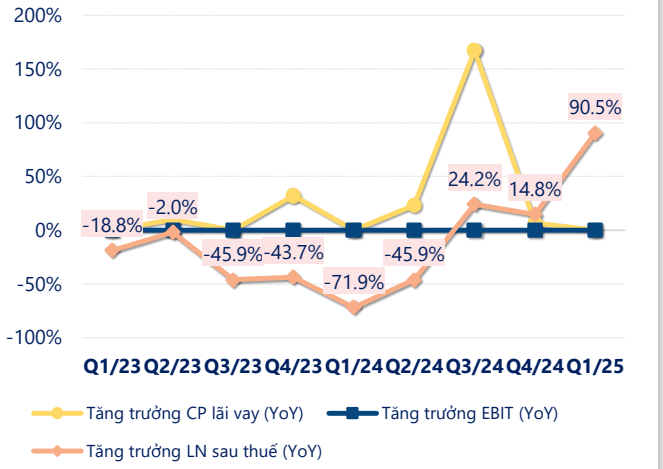
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



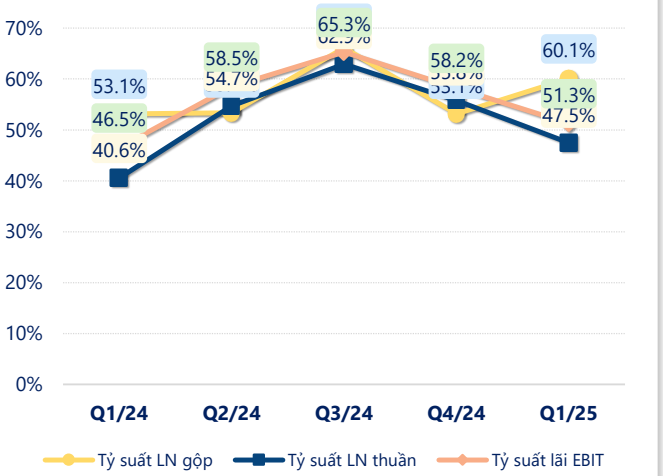
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



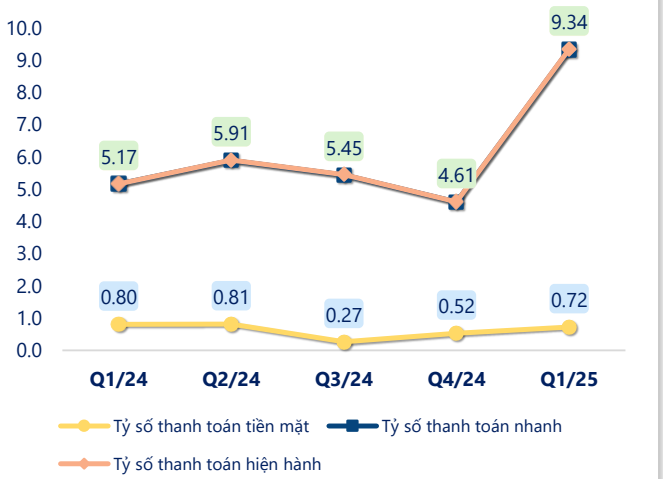
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



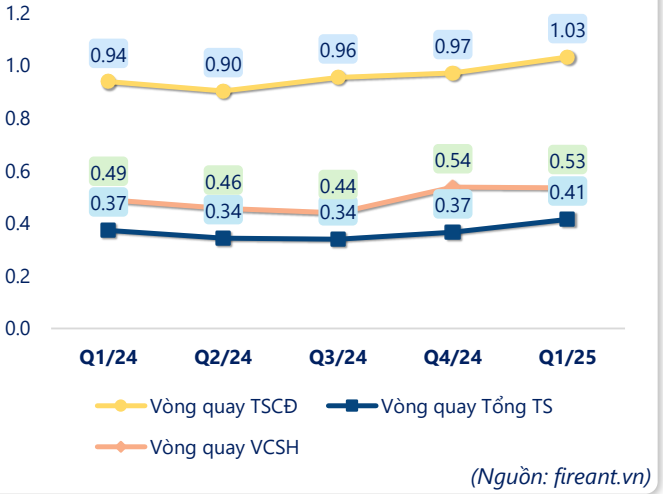
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



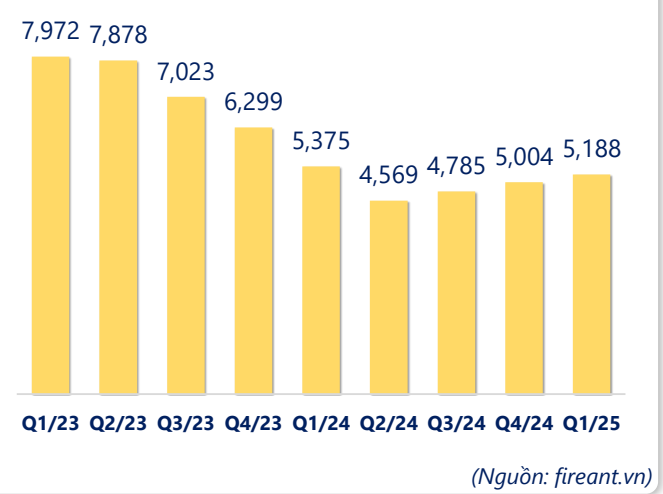
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

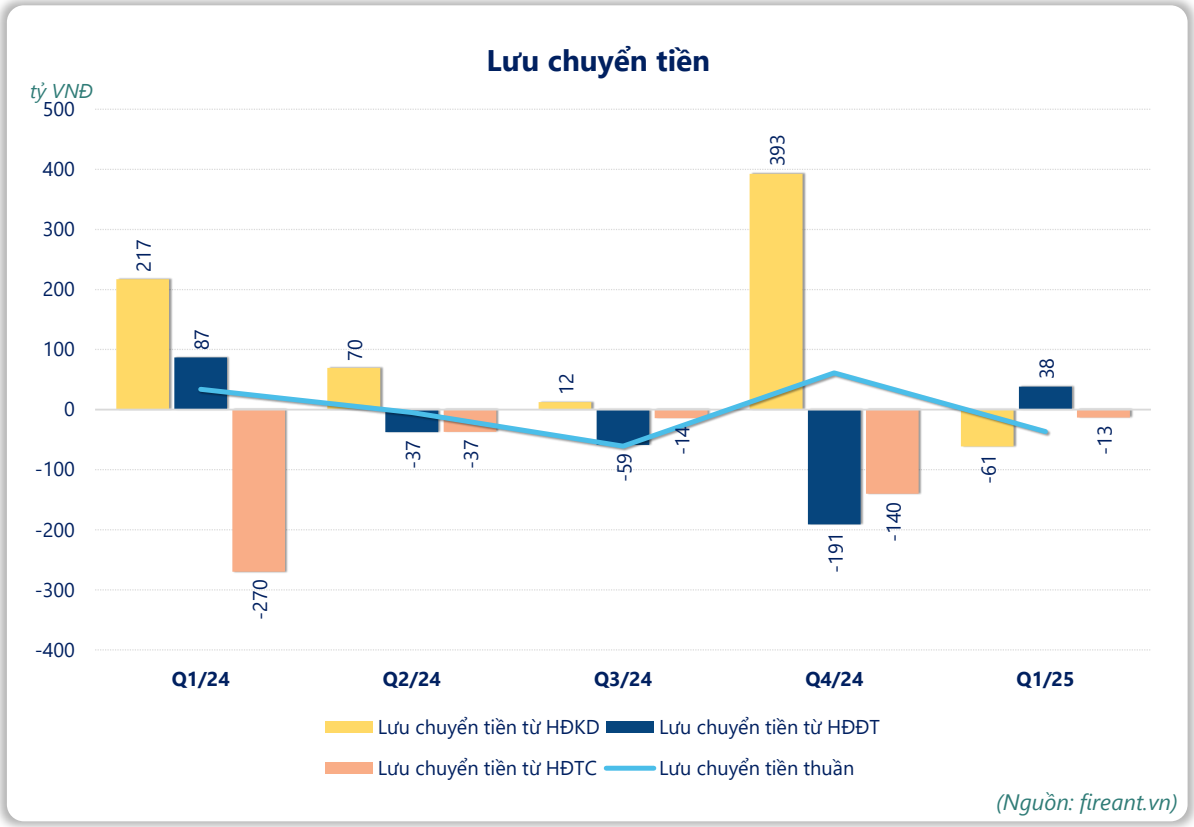


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thủy điện Thác Mơ (HSX: TMP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**135**	**112**	**20.2%**	**764**	**854**	**-10.6%**
Giá vốn hàng bán	53.7	52.5	2.4%	322	315	2.1%
Lợi nhuận gộp	80.9	59.6	35.8%	442	539	-18.0%
Doanh thu HĐTC	0.62	4.70	-86.9%	38.0	83.5	-54.4%
Chi phí TC	5.13	6.68	-23.3%	24.6	35.3	-30.4%
Chi phí lãi vay	5.13	6.68	-23.3%	24.6	35.3	-30.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**29.6**	**20.7**	**43.4%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**12.5**	**12.1**	**3.2%**	**59.4**	**53.7**	**10.6%**
LN thuần từ HĐKD	63.9	45.4	40.8%	426	554	-23.2%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.00**		**0.05**	**0.37**	**-86.0%**
LN trước thuế	63.9	45.4	40.8%	426	554	-23.2%
Lợi nhuận sau thuế	**52.1**	**39.2**	**33.0%**	**355**	**460**	**-22.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**51.2**	**38.3**	**33.6%**	**350**	**455**	**-23.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)